ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN LINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 28 /BC-UBND	*Tân Linh, này 20 tháng 3 năm 2025*

BÁO CÁO
Phân tích, đánh giá hạn chế, tồn tại chỉ số cải cách hành chính Nhà nước xã Tân Linh năm 2024

Căn cứ Quyết định số 7776/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Đại Từ về việc phê duyệt và công bố kết quả đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính nhà nước của UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Đại Từ năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Tân Linh báo cáo phân tích, đánh giá hạn chế, tồn tại chỉ số cải cách hành chính Nhà nước xã Tân Linh như sau:

I. Phân tích kết quả đánh giá, xác định Chỉ số CCHC năm 2024 của Hội đồng thẩm định huyện Đại Từ: Tổng điểm đạt được 84,5/100 điểm, xếp loại tốt *(xếp thứ 21/27 xã, tăng 05 bậc so với năm 2023)*

1. Công tác chỉ đạo điều hành: Đạt 6,5/10 điểm, trong đó có các nội dung sau không được điểm hoặc bị trừ điểm:

- Mục 1.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch CCHC: 0/1,5 điểm *(không có tài liệu kiểm chứng là sản phẩm hoàn thành nhiệm vụ)*
- Mục 1.2. Báo cáo CCHC: 0/0,5 điểm *(thực hiện chế độ báo cáo chưa đúng thời gian quy định, chậm)*
- Mục 1.5.3. Có bài viết trên Trang Thông tin điện tử CCHC hoặc Bản tin CCHC của tỉnh: 0/0,5 điểm *(không có lý do)*
- Mục 1.6. Sáng kiến, giải pháp trong công tác CCHC: 0/1 điểm *(tự chấm 0 điểm do không có sáng kiến)*

2. Xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật 5/7 điểm, trong đó có các nội dung sau không được điểm hoặc bị trừ điểm:

- Mục 2.2.2. Thực hiện rà soát văn bản QPPL 0/0,5 điểm *(không có tài liệu kiểm chứng)*
- Mục 2.2.3. Xử lý văn bản sau khi có kiến nghị của cơ quan chuyên môn: 0/0,5 điểm *(không có tài liệu kiểm chứng)*
- Mục 2.5. Cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: 0/1 điểm *(tài liệu minh chứng không đúng)*

3. Cải cách thủ tục hành chính 19/20 điểm, trong đó có các nội dung sau không được điểm hoặc bị trừ điểm:

- Mục 3.1.4. Rà soát, phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền của địa phương: 0/0,5 điểm *(không có lý do)*
- Mục 3.3.2. Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: 1/1,5 điểm *(chỉ chấm 1 điểm do tỷ lệ số hóa hồ sơ chưa đạt 100%)*

4. Hoạt động của chính quyền cơ sở 15/20 điểm, trong đó có các nội dung sau không được điểm hoặc bị trừ điểm:

- Mục 4.2.4. Tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với người dân và tiếp thu, giải trình ý kiến, kiến nghị của người dân: 1/2 điểm *(tài liệu minh chứng có 1 hội nghị đối thoại)*

- Mục 4.3.1. Thực hiện công khai những nội dung để nhân dân biết: 0/1 điểm *(không giải trình,nêu nội dung công khai, chưa thể hiện hình thức công khai thực hiện)*

- Mục 4.3.2. Thực hiện để Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp một số nội dung: 0/1 điểm *(tài liệu kiểm chứng chưa chứng minh đầy đủ tiêu chí yêu cầu)*

- Mục 4.3.4 Các nội dung để Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định: 0/1 điểm *(tài liệu kiểm chứng không đầy đủ nội dung yêu cầu tiêu chí, không thực hiện giải trình)*

- Mục 4.3.6 Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân: 0/1 điểm *(đề nghị giải trình đầy đủ các nội dung giám sát và kết quả giám sát trong năm 2024)*

5. Cải cách chế độ công vụ: 8,5/10 điểm, trong đó có các nội dung sau không được điểm hoặc bị trừ điểm:

- Mục 5.5. Bí thư Đảng ủy kiêm chủ tịch HĐND hoặc UBND xã: 0/1,5 điểm *(không lý do)*

6. Cải cách tài chính công: 3,5/5 điểm, trong đó có các nội dung sau không được điểm hoặc bị trừ điểm:

- Mục 6.3. Thực hiện đúng quy định về định mức sử dụng trang thiết bị, tài sản công: 0/1,5 điểm *(thiếu báo cáo việc thực hiện định mức sử dụng trang thiết bị, tài sản công)*

7. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số: 11,5/12 điểm, trong đó có các nội dung sau không được điểm hoặc bị trừ điểm:

- Mục 7.15 Tỷ lệ dịch vụ công đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 0/0,5 điểm

8. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương: 15,5/16 điểm, trong đó có các nội dung sau không được điểm hoặc bị trừ điểm:

- Mục 8.1.2. Thực hiện thu ngân sách hàng năm của địa phương theo Kế hoạch được giao: 1/1,5 điểm *(thu ngân sách địa phương đạt 101%)*

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Căn cứ Quyết định số 7776/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND huyện Đại Từ phê duyệt và công bố kết quả đánh giá, xá định Chỉ số cải cách hành chính nhà nước của UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Đại Từ năm 2024; hạn chế, tồn tại nêu trên, các nội dung, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã năm 2025, yêu cầu các bộ, công chức và các cơ quan liên quan có giải pháp khắc những hạn chế, tồn tại để cải thiện các Chỉ số cải cách hành chính năm 2025; tham mưu ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC nói chung, chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2025 theo lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

2. Các cơ quan, các cán bộ, công chức phụ trách các lĩnh vực có thủ tục hành chính tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 07/01/2025 về thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã năm 2025.

3. Định kỳ, thường xuyên đánh giá tiến độ; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch công tác CCHC năm 2025; kiểm tra chấp hành văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC phục vụ người dân, tổ chức.

4. Tổ chức thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Trên đây báo cáo phân tích, đánh giá hạn chế, tồn tại chỉ số cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của UBND xã Tân Linh. Yêu cầu các cơ quan, các cán bộ, công chức tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- MTTQ, các ban ngành, đoàn thể xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bô, công chức xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Xuân Tuyến